

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST  
Ngày 15 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Nhiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Hiến.

Ông Nguyễn Hoàng Hợp.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Đào Tiến Đạt – Thư ký TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở, TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, Thông báo thay đổi lịch xét xử số 30/2022/TB – TA ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lò Văn D**, sinh năm 1991. Giới tính: Nam. Sinh trú quán: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 02/12. Chức vụ: Không. Họ và tên bố: Lò Văn P, sinh năm 1966 ( đã chết ). Họ và tên mẹ: Lò Thị O, sinh năm 1969. Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Quàng Thị U, sinh năm 1990. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Lò Văn D bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho bị cáo D:** Bà Lê Thị Thanh I, sinh năm 1976 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

**\* Người làm chứng:** Anh Đỗ Văn A, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 10 phút ngày 02/10/2021, tại đoạn đường thôn H, xã L, huyện Y, Công an xã L, huyện Y phát hiện bắt quả tang Lò Văn D đang cất giấu trái phép chất ma túy. Thu tại lòng bàn tay phải của D 02 gói giấy kẻ đều có kích thước 02cm x 01cm, bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký hiệu M1 và 01 bật lửa gas màu xanh.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ trọ của Lò Văn D ở thôn H, xã L, huyện Y, không phát hiện thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định số 307/MT-PC09 ngày 05/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột, trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng 0,241g (không phải hai bốn một gam), là ma túy loại Heroine; Hoàn lại 0,231g Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1.

Quá trình điều tra, Lò Văn D khai nhận: Bản thân D là đối tượng nghiện chất ma túy hiện đang thuê trọ tại thôn H, xã L, huyện Y. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/10/2021, D đi đến khu vực cổng trường Tiểu học xã L, huyện Y để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây D gặp 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ, D hỏi mua ma túy thì người này đồng ý và đưa cho D 02 gói ma túy (loại Heroine) bên ngoài bọc giấy kẻ đều có kích thước khoảng 02cm x 01cm với giá 200.000 đồng. Sau đó D cầm 02 gói ma túy vừa mua được đi tìm chỗ để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu ở trên. Chiếc bật lửa bị thu giữ là của Lò Văn D dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lò Văn D, kết quả điều tra không xác định được nhân thân, tên tuổi cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS-YM ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa hôm nay:***

Bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Y giữ nguyên quan điểm đã truy tố: Đề nghị HĐXX Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn D phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 02/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,231g Heroine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi ký hiệu M1 và 01 bật lửa gas màu xanh.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 02/10/2021, tại đoạn đường làng thôn H, xã L, huyện Y, Lò Văn D đã có hành vi tàng trữ 0,241 gam ma túy loại Heroine để sử dụng trái phép, thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,241gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng nên VKSND huyện Y truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, nên việc áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, lại là đối tượng nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng: Đối với 0,231g Heroine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi ký hiệu M1 là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 bật lửa gas màu xanh của D không có giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng pháp luật:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**2. Về tội D:** Tuyên bố bị cáo **Lò Văn D** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

**3. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo **Lò Văn D 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D.

**4. Về vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy 0,231g Heroine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi ký hiệu M1 và 01 bật lửa gas màu xanh.

*(Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKS-YM ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y ngày 13 tháng 01 năm 2022).*

**5. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D.

**6. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- UBND xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Nhiên**